

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số: **05/2024/HS-GĐT**

Ngày 27 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Phó Chánh án - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Chí Công

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: ông Nguyễn Văn Bường, ông Phạm Tấn Hoàng, ông Phạm Việt Cường, ông Vũ Thanh Liêm, ông Nguyễn Văn Tiến, ông Lê Tự, ông Nguyễn Văn Tào, ông Trần Quốc Cường, ông Đặng Kim Nhân và ông Nguyễn Tấn Long.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Thành An - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

- Người bị kết án:

1. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 18/02/1997 tại T, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Phùng Thị G; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam”, hiện đang thi hành án tại Trại giam A – Bộ C1.

2. **Nguyễn Công T1**, sinh ngày 20/7/1994 tại T, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T2 và bà Hoàng Thị N; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 15/11/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Cướp giật tài sản”; ngày 17/9/2020, bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, phạt tiền 1.000.000 đồng,

chấp hành nộp phạt ngày 18/9/2020; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam”, hiện bị cáo đang tại ngoại.

3. **Trần Quốc V**, sinh ngày 20/11/1996 tại T, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần T3 và bà Lê Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam”, hiện bị cáo đang tại ngoại.

4. **Nguyễn Công Đ**, sinh ngày 16/10/1994 tại T, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Công H và bà Trần Thị H1; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam”, hiện bị cáo đang tại ngoại.

5. **Nguyễn Tấn P**, sinh ngày 05/10/1999 tại T, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn T4 và bà Nguyễn Thị B; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam”, hiện bị cáo đang tại ngoại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chiều tối ngày 25/01/2022, Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V cùng nhau nhậu ở thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Sau khi nhậu xong, các bị cáo rủ nhau đi vào thành phố T để tiếp tục nhậu. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, T, Đ, V, P đến trước quán C2 để tìm bàn nhậu nhưng thấy quán đông nên không vào. Nguyễn Văn T biết Nguyễn Công T1 đang nhậu trong quán này nên dùng điện thoại nhắn tin cho T1 ra trước quán 3Ku nói chuyện. Sau khi T1 ra gặp thì T, P, Đ, V, T1 cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy và thuê địa điểm sử dụng thì tất cả đều đồng ý. T, P, V mỗi người góp 1.000.000 đồng, Đ góp 2.000.000 đồng, T1 góp 1.500.000 đồng, tổng cộng 6.500.000 đồng. Số tiền trên T cất giữ để mua ma túy và thuê địa điểm sử dụng. Sau khi có tiền, T sử dụng điện thoại liên hệ qua mạng xã hội với một người đàn ông có tên F là “Trần M” (không rõ lai lịch) để mua ma túy và hỏi địa điểm sử dụng. “Trần M” hẹn Nguyễn Văn T tại khu vực trước siêu thị C3 thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Khi đến nơi, “Trần M” bán cho T 01 gói ma túy Ketamine và 04 viên ma túy tổng hợp giá 3.500.000 đồng rồi dẫn T, P, Đ, V và T1 đến quán K (địa chỉ số B đường L, khối phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) do chị Võ Thị Minh P1 làm chủ. T, P, Đ, V, T1 vào quán karaoke thì được Phan Anh Ý là nhân viên quán dẫn lên Phòng 301, khi vào tới tầng 1 của quán karaoke, T đưa số ma túy vừa mua được cho P giữ rồi đi vệ sinh. P cầm gói ma túy đem lên Phòng 301 rồi để lên trên bàn kính trong phòng. Trong lúc đi vệ

sinh, T lấy chiếc điện thoại gọi điện, nhắn tin rủ Dương Thị Thu T5 (sinh ngày 20/8/2005) và Bùi Thị Kim N1 (sinh ngày 16/02/2004) đến quán karaoke Q để sử dụng ma túy và nghe nhạc. Sau khi đi vệ sinh xong, T đi lên Phòng 301 và lấy gói ma túy Ketamine đổ ra đĩa sứ có sẵn trong phòng, lấy thẻ ATM của T mang theo nghiền nhỏ Ketamine rồi chia ma túy tổng hợp ra để mọi người sử dụng. Sau đó, T, P, Đ, V, T1 cùng nhau sử dụng ma túy bằng cách dùng tờ tiền polyme 10.000 đồng cuộn thành ống hút hút ma túy Ketamine vào mũi và lấy ma túy tổng hợp (MDMA) nuốt vào bụng. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T5 và N1 đến quán K thì được T dẫn vào Phòng 301, cùng sử dụng ma túy mà không phải góp trả tiền. Lúc này, Nguyễn Công T1, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Tấn P đã phê ma túy nên không nhìn thấy T5, N1 sử dụng ma túy.

Đến 02 giờ 15 phút ngày 26/01/2022, khi T, P, Đ, V, T1, T5, N1 đang sử dụng ma túy và nghe nhạc ở trong Phòng 301 quán karaoke Q thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T kiểm tra, phát hiện thu giữ số ma túy còn lại và đồ vật liên quan đến việc sử dụng ma túy nêu trên. Kết quả thử nước tiểu đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Công T1, Dương Thị Thu T5, Bùi Thị Kim N1 xác định: T, P, Đ, V, T1, T5, N1 đều dương tính với chất ma túy (có sử dụng ma túy loại Ketamine và MDMA).

Tại Bản kết luận giám định số 30/KL-PC09 ngày 27/01/2022, Phòng K1 Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: “01 cục chất rắn không rõ hình dạng màu xanh gửi giám định (mẫu ký hiệu A1) là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,115gam. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (mẫu ký hiệu A2) là ma túy loại, Ketamine, có khối lượng là 0,279gam”.

Tại Bản Kết luận điều tra số 70 ngày 16/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Quảng Nam đề nghị truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; đề nghị truy tố Nguyễn Công T1, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V và Nguyễn Tấn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSTK-HS ngày 20/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Công T1, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V và Nguyễn Tấn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 14/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam quyết định: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; các bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn

Tân P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm tù; bị cáo Nguyễn Công T1 18 (mười tám) tháng tù; bị cáo Nguyễn Công Đ 15 (mười lăm) tháng tù; bị cáo Nguyễn Tân P 15 (mười lăm) tháng tù và bị cáo Trần Quốc V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày 26/01/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/9/2022, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Tân P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, sau đó các bị cáo tự nguyện rút kháng cáo.

Ngày 28/12/2022, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 298/2022/HSPT-QĐ, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, Nguyễn Tân P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 70/QĐ-VC2 ngày 02/10/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 298/2022/HSPT-QĐ ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để điều tra lại.

Tại phiên toà giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi phạm tội:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình tố tụng, đủ cơ sở xác định: chiều tối ngày 25/01/2022, Nguyễn Văn T, Nguyễn Tân P, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ rủ Nguyễn Công T1 góp tiền để mua ma túy, sau đó thuê phòng tại quán K2 nhạc và cùng sử dụng. T là người được cả nhóm giao giữ tiền góp, liên lạc với người bán ma túy và đặt quán karaoke. Sau khi mua được ma túy, T gọi thêm Dương Thị Thu T5 (sinh ngày 20/8/2005), Bùi Thị Kim N1 (sinh ngày 16/02/2004) đến để cùng nghe nhạc và sử dụng ma túy. Tại Phòng 301 quán K, T, P, Đ, V và T1 cùng nhau sử dụng ma túy; sau đó, T5 và N1 đến Phòng 301 thì cùng sử dụng ma túy. Đến 02 giờ 15 phút ngày 26/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T kiểm tra phát hiện và lập biên bản. Kết quả kiểm tra nước tiểu xác định cả 7 người nêu trên đều dương tính với ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 30/KL-PC09 ngày 27/01/2022, Phòng K1 Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: 01 cục chất rắn không rõ hình dạng màu xanh gửi

giám định (mẫu ký hiệu A1) là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,115gam; chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (mẫu ký hiệu A2) là ma túy loại Ketamine, có khối lượng là 0,279gam.

[2]. Về tội danh:

Các bị cáo T, V, P, T1 và Đ đều có hành vi cùng góp tiền mua ma túy, phân công cho T giữ tiền, liên hệ mua ma túy, đặt quán karaoke để cùng nhau nghe nhạc và sử dụng ma túy. Khi T5 và N1 đến Phòng 301 quán karaoke cũng sử dụng chính số ma túy mà 5 bị cáo cùng góp tiền mua và tại địa điểm mà các bị cáo góp tiền thuê nhưng các bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, về mặt ý thức thì V, P, T1 và Đ đều không phản đối mà đồng ý cho T5 và N1 cùng sử dụng ma túy. Như vậy, hành vi của V, P, T1 và Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử Nguyễn Tấn P, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Công T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là không đúng tội danh, nên cần phải hủy bản án hình sự sơ thẩm về phần tội danh đối với các bị cáo này để điều tra lại.

[3]. Về hình phạt:

Đối với các bị cáo V, P, T1 và Đ: do việc điều tra, truy tố và xét xử không đúng tội danh dẫn đến mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù áp dụng đối với các bị cáo là nhẹ, không tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Nguyễn Văn T bị kết án về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 7 đến 15 năm tù. Xét thấy, bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên”, “Đối với người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi”; bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” nên việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 5 năm tù (dưới mức thấp nhất của khung hình phạt) là nhẹ, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm nguy hiểm đang diễn biến hết sức phức tạp này, nên cần hủy phần hình phạt đối với bị cáo để xét xử lại.

[4]. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 298/2022/HSPT-QĐ ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam làm phát sinh hiệu lực của Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam nên cũng cần phải hủy để việc điều tra lại bảo đảm đúng trình tự pháp luật.

[5]. Do đó, chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 70/QĐ-VC2 ngày 02/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, hủy Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 298/2022/HSPT-QĐ ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và Bản án hình sự sơ thẩm số

83/2022/HS-ST ngày 14/09/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam để điều tra lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 382; khoản 3 Điều 388 và Điều 391 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 70/QĐ-VC2 ngày 02/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Huỷ Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 298/2022/HSPT-QĐ ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 14/09/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam để điều tra lại theo quy định pháp luật.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để điều tra lại theo thủ tục chung.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- TAND TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan THA HS CA TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam;
- Chi Cục THA DS TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam;
- Trại giam An Diêm (t/đ cho bị cáo Thọ);
- Các bị cáo: Vinh, Phước, Tín, Đại (theo địa chỉ);
- Lưu các phòng: GDKT I; HCTP; VTLT.

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Công